

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG CDYT BẠCH MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 100/QĐ-CDYTBM

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều về quy định nhiệm vụ và định mức giờ giảng của cán bộ giảng dạy năm học 2022 – 2023 được ban hành theo Quyết định số 172/QĐ-CDYTBM ngày 29 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI

Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;

Căn cứ Quyết định số 1668/QĐBM ngày 01/7/2020 của Bệnh viện Bạch Mai về việc ban hành quy chế tổ chức hoạt động của trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;

Căn cứ Thông tư số 07/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Thông tư quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 5160/VBHN ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Thông tư quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Tờ trình số 53/TTr-CDYTBM ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung thuộc Quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng tại Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai;

Theo đề nghị của phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều về quy định nhiệm vụ và định mức giờ giảng của cán bộ giảng dạy năm học 2022 – 2023 được ban hành theo Quyết định số 172/QĐ-CDYTBM ngày 29 tháng 8 năm 2022 (Theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Ban Giám hiệu, các Phòng/Khoa trực thuộc trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu ĐT, HCTH.



Đào Xuân Cơ

PHỤ LỤC

Sửa đổi, bổ sung một số điều về quy định nhiệm vụ và định mức giờ giảng của cán bộ giảng dạy năm học 2022 – 2023 được ban hành theo Quyết định số 172/QĐ-CĐYTBM ngày 29 tháng 8 năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 100/QĐ-CĐYTBM ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai)

| STT | Nội dung sửa đổi | Nội dung sau sửa đổi |
|-----|--|---|
| 1 | <p>Điều 7. Quy đổi các hoạt động chuyên môn khác ra giờ chuẩn</p> <p>1. Giảng dạy</p> <p>1.1. Lý thuyết</p> <p>a) Giảng dạy song song nhiều lớp cùng chương trình, trình độ, từ lớp thứ 3 trở đi: 01 giờ lý thuyết được tính bằng 0,75 giờ chuẩn;</p> <p>b) Trường hợp các môn học lý thuyết cần thiết phải ghép lớp:</p> <p>+ Từ ≤ 35 HSSV tính hệ số 1,0 + Từ 36 – 50 HSSV tính hệ số 1,2 + Từ ≥ 51 HSSV trở lên tính hệ số 1,3</p> <p>1.2. Thực hành</p> <p>+ Từ ≤ 18 HSSV tính hệ số 1,0 + Từ > 18 HSSV trở lên tính hệ số 1,2</p> <p>1.3. Thực tập bệnh viện</p> <p>a) Giảng thực bệnh viện không quá 2 giờ chuẩn/buổi</p> <p>b) Tham gia quản lý và giảng dạy thực tập Bệnh viện hoặc thực tế cộng đồng được tính 1,5 giờ/buổi/tuần/0,5-1,0 tổ/khoa; trên 1,0 tổ/buổi/tuần/khoa tính hệ số 2,0</p> | <p>Điều 7. Quy đổi các hoạt động chuyên môn khác ra giờ chuẩn</p> <p>1. Giảng dạy</p> <p>1.1. Lý thuyết</p> <p>a) Giảng dạy song song nhiều lớp cùng chương trình, trình độ, từ lớp thứ 3 trở đi: 01 giờ lý thuyết được tính bằng 0,75 giờ chuẩn;</p> <p>b) Trường hợp các môn học lý thuyết cần thiết phải ghép lớp:</p> <p>+ Từ ≤ 35 HSSV tính hệ số 1,0 + Từ 36 – 50 HSSV tính hệ số 1,2 + Từ ≥ 51 HSSV trở lên tính hệ số 1,3</p> <p>1.2. Thực hành tính hệ số 1,0</p> <p>1.3. Thực tập bệnh viện</p> <p>a) Giảng thực bệnh viện không quá 2 giờ chuẩn/buổi</p> <p>b) Tham gia quản lý và giảng dạy thực tập Bệnh viện hoặc thực tế cộng đồng được tính 1,5 giờ/buổi/tuần/0,5-1,0 tổ/khoa; trên 1,0 tổ/buổi/tuần/khoa tính hệ số 2,0</p> |

HIỆU TRƯỞNG

Đào Xuân Cơ